

Số 15/KH-TVO

Krông Pắc, ngày 08 tháng 10 năm 2022

**KẾ HOẠCH****Chiến lược phát triển trường THCS Trần Văn ƠN  
giai đoạn 2022 – 2026 và tầm nhìn đến năm 2030**

Căn cứ Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Đề án 103/ĐA-GDDT ngày 25/6/2021 của UBND huyện Krông Pắc về quy hoạch phát triển giáo dục huyện Krông Pắc giai đoạn 2018-2020 và định hướng 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 10/7/2018 của Hội đồng nhân dân huyện Krông Pắc về việc phê chuẩn Đề án quy hoạch phát triển giáo dục huyện Krông Pắc giai đoạn 2018-2020 và định hướng 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng nhân dân xã Ea Knuéc về phát triển kinh tế xã hội và an ninh quốc phòng .

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị trường THCS Trần Văn ƠN lập Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2022-2026, tầm nhìn đến năm 2030 cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG****1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh**

- Tổng số: 47; Nữ: 36; Trong đó: CBQL: 03, nữ: 01; Nhân viên: 07, nữ: 06; Giáo viên: 37, nữ :29 ;dân tộc: 04;

- Tổng số HS: 588/19 lớp – Nữ: 306 – Dân tộc: 449

- Tỷ lệ giáo viên: 1,9 giáo viên/lớp.

- Trình độ đào tạo: Đạt chuẩn: 81%; trên chuẩn: 0

- Trường có 01 Chi bộ độc lập gồm 16 đảng viên

**2. Môi trường bên trong****a) Mặt mạnh**



- Công tác quản lí của Ban giám hiệu nhà trường đều có kế hoạch thực hiện theo năm, tháng, tuần, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, từng thành viên ngay từ đầu năm học. Được triển khai, tổ chức thực hiện, đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời theo từng giai đoạn. Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ, tính minh bạch được thể hiện rõ ràng qua từng hoạt động.

- Tập thể nhiệt tình, nhiều giáo viên tận tụy với công việc, nhiều giáo viên có tay nghề giỏi, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt; khoảng 95% cán bộ, giáo viên, nhân viên áp dụng tương đối tốt công nghệ thông tin trong công tác.

- Phẩm chất đạo đức của học sinh đa số là ngoan, cần cù, chịu khó, tích cực trong học tập, lao động, ham thích hoạt động ngoại khóa, nhiều em là học sinh giỏi các cấp.

- Cơ sở vật chất ngày càng được củng cố, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cho công tác dạy và học... Nhà trường đã đạt “Trường chuẩn Quốc gia” mức độ 1 vào năm 2018.

### **b) Mặt yếu**

- Chất lượng giáo dục đại trà chưa cao, chưa đồng đều nhất là đối với học sinh dân tộc thiểu số.

- Một bộ phận học sinh còn lười học, nhiều phụ huynh học sinh bận làm nương rẫy xa, không thường xuyên quản lí nhắc nhở con em trong việc học tập, còn phó mặc cho nhà trường nên ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng dạy và học.

## **3. Môi trường bên ngoài**

### **a) Cơ hội**

- Được sự chỉ đạo trực tiếp của Phòng Giáo dục Đào tạo Krông Pắc, sự quan tâm của Đảng ủy, chính quyền địa phương và cấp ủy, chỉ bộ nhà trường, cùng sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể.

- Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, một số gia đình có thu nhập cao, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh, các đơn vị, tổ chức, cá nhân mạnh thường quân trên địa bàn quan tâm, hỗ trợ và tạo điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

### **b) Thách thức**

- Nhận thức của một bộ phận cha mẹ học sinh về yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế còn hạn chế; nhiều gia đình thiếu quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em. Tình trạng học sinh bỏ học vẫn còn cao so với mặt bằng chung của huyện.

- Tình hình phát triển kinh tế một số gia đình còn khó khăn nên ảnh hưởng đến nhu cầu học tập của học sinh; các tệ nạn xã hội còn tồn tại ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường giáo dục.

## **4. Về cơ sở vật chất**



- Nhà trường có tổng diện tích 9.071 mét vuông .
- Phòng học kiên cố: 16 phòng.
- Khu hiệu bộ: 04 phòng và 01 Hội trường.
- Phòng thiết bị: 0; Phòng thí nghiệm thực hành: 02; phòng học bộ môn Tin học: 0; Phòng Ngoại ngữ: 0.
- Thư viện: gồm 01 phòng
- Bàn ghế học sinh và bàn ghế giáo viên được trang bị đầy đủ, đúng tiêu chuẩn qui định.
- Công trình phụ: + Nhà xe GV: 01 ; Nhà xe HS: 01 khu  
+ Công trình vệ sinh: GV 01; HS 01 (nam, nữ riêng)
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có đáp ứng được yêu cầu dạy học, các hoạt động giáo dục và công tác quản lý.
- Khuôn viên nhà trường được xây dựng cổng trường với bảng hiệu đúng qui định, tường rào xây khép kín đảm bảo được an ninh trật tự, cảnh quan môi trường.

## **5. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2015 – 2020**

### **5.1) Mặt đạt được**

- Cán bộ quản lý luôn đoàn kết, chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả. Phát huy tốt dân chủ trong trường học. Được sự tin tưởng quý mến của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.
  - Đội ngũ giáo viên là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm yêu nghề gắn bó với nhà trường; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập tạo được những thành tích nhất định, bước đầu tạo dựng được uy tín trong ngành.
  - Nề nếp – kỷ cương của nhà trường được giữ vững và phát huy, các hoạt động ngoại khóa được tổ chức đều đặn và ngày càng phong phú.
  - Chất lượng dạy học được giữ vững và tương đối ổn định. Tỷ lệ học sinh khá giỏi trong những năm gần đây luôn đạt khoảng 40%, tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm tốt đạt trên 98%.
  - Tỷ lệ lên lớp thẳng đạt 97% trở lên, tỉ lệ học sinh lưu ban dưới 1%.
  - Học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%.
- Chất lượng cụ thể 05 năm gần đây:



Năm học	Tổng số HS	HẠNH KIỂM								HỌC LỰC									
		Tốt		Khá		TB		Yếu		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
2016 - 2017	513	447	87.1	57	11.11	9	1.8	0	0	36	7	213	42	208	40.6	54	10.5	2	0,39
2017 - 2018	517	456	88.2	44	8.51	9	1.7	8	1.6	26	5	195	38	256	49.5	29	5.61	11	2.13
2018 - 2019	518	466	90	52	10.04	0	0	0	0	41	7.9	193	37	248	47.9	34	6.56	2	0.39
2019 - 2020	356	507	94.6	29	5.41	0	0	0	0	38	7.1	201	38	288	53.7	9	1.68	0	0
2020 - 2021	589	560	95.1	28	4.75	1	0.2	0	0	45	7.6	206	35	338	57.3	0	0	0	0

## b) Nguyên nhân

### \* Khách quan:

- Nhà trường luôn được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo, Phòng Giáo dục Đào tạo trong công tác xây dựng đội ngũ và Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ.

- Xã hội phát triển đòi hỏi chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngày càng được nâng cao để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục, do đó đội ngũ CBQL, GV, NV của nhà trường đã có ý thức tự giác, tự học, tự BDTX hàng năm.

### \* Chủ quan:

- Nhà trường luôn quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực và phẩm chất.

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nhiệt tình, tích cực trong công tác xây dựng động cơ, thái độ học tập và nề nếp, kỉ luật của học sinh.

- Tập thể nhà trường luôn có ý thức và trách nhiệm trong phong trào xây dựng môi trường thân thiện – học sinh tích cực và công tác giáo dục đạo đức, kỉ luật cho học sinh.

## 5.2) Mặt chưa đạt được

- Chất lượng giáo dục đại trà của học sinh còn thấp, chưa đồng đều giữa HS người kinh và HS dân tộc thiểu số.

- Tỷ lệ HS bỏ học hàng năm vẫn còn cao so với mặt bằng chung của huyện, tỉ lệ khoảng 06%.

- Sự quan tâm của phụ huynh đối với việc học của học sinh chưa cao. Môi trường xã hội còn nhiều phức tạp ảnh hưởng đến việc phát triển nhân cách cho học sinh.

## 5.3) Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo



- Nâng cao chất lượng đội ngũ CB – GV – NV đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh.

- Tiếp tục thực hiện và phát huy kết quả của cuộc vận động “Hai không” do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý về giảng dạy của giáo viên...

- Chú trọng giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động dạy học, giáo dục và giao lưu để các em có khả năng thích ứng với môi trường.

- Đẩy mạnh việc giáo dục tuyên truyền đạo đức pháp luật cho học sinh không để xảy ra hiện tượng bạo lực học đường.

- Tăng cường sự phối hợp giữa Nhà trường với Gia đình và Xã hội trong việc giáo dục HS.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

### **1. Sứ mệnh**

- Xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với các nguồn lực của nhà trường, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, chất lượng cao để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

### **2. Tầm nhìn**

- Đến năm 2025 Trường THCS Trần Văn Ôn phấn đấu trường đạt chuẩn mức độ 2, có kế hoạch cải tiến chất lượng về mọi mặt. Nhà trường phấn đấu trường đạt chuẩn kiểm định cấp độ 2.

### **3. Giá trị cốt lõi**

- Tinh đoàn kết - Sự hợp tác;

- Lòng nhân ái - Tinh thần trách nhiệm

- Trung thực - Sáng tạo

- Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững

### **4. Phương châm hành động**

Xây dựng tập thể sư phạm Đoàn kết – Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập – Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

## **III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

### **1. Mục tiêu chung**



- Thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ; Căn cứ Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Xây dựng môi trường thân thiện học sinh tích cực; đào tạo học sinh có những kiến thức cơ bản, những truyền thống dân tộc, nâng cao năng lực, trí tuệ, phẩm chất đạo đức, lối sống, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân tài cho đất nước.

- Tiếp tục tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng lý thuyết vào thực tế; chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Tiếp tục phát triển, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; chú trọng đổi mới tư duy nghiên cứu, giảng dạy theo hướng hiện đại.

## **2. Các mục tiêu cụ thể**

- *Mục tiêu ngắn hạn:* Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia, khẳng định vị thế của nhà trường trên địa bàn của huyện.

- *Mục tiêu trung hạn:* Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; đến kì hạn tiếp tục được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia sau 5 năm lần II; đạt cấp độ 2 về kiểm định chất lượng giáo dục.

- *Mục tiêu dài hạn:* Đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong топ những trường có chất lượng giáo dục tốt của huyện. Đạt tập thể lao động xuất sắc.

+ Duy trì đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021-2025.

+ Có quy mô ổn định và phát triển. Hoàn thành đánh giá ngoài và Đạt cấp độ 3 trong kiểm định chất lượng giáo dục.

## **3. Chỉ tiêu**

### **a) Tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ**

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn đáp ứng yêu cầu.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo năng lực đáp ứng được yêu cầu của công việc. Đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, 100% đạt trình độ chuẩn, 100% giáo viên đạt chuẩn về nghề nghiệp, trong đó xếp loại Tốt từ 70% trở lên.



- Tạo các điều kiện thuận lợi cho giáo viên, nhân viên theo học các lớp bồi dưỡng và nâng cao trình độ về chính trị và chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu 100% cán bộ quản lý được bồi dưỡng trình độ trung cấp lý luận chính trị, ngoại ngữ và tin học.

#### **b) Chất lượng giáo dục**

- Hạnh kiểm: Tốt 95%, Khá 4,5%, TB 0,5% , không có hạnh kiểm yếu.
- Học lực: Giỏi 10%; Khá 40%; TB 45% ,Yếu: dưới 5%; không có học lực kém.
- Tỷ lệ học sinh xét tuyển vào các trường THPT theo đúng nguyện vọng từ 90% trở lên.
- Học sinh bỏ học dưới 1%.
- Học sinh lên lớp thẳng 97%.
- Phấn đấu có nhiều học sinh giỏi cấp Tỉnh
- Đạt cấp độ 2 trong kiểm định chất lượng giáo dục.

#### **c) Chỉ tiêu thi đua**

- Trường: duy trì giữ vững danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến, được UBND huyện tặng Giấy khen; giữ vững danh hiệu cơ quan văn hoá.
- Chi bộ đạt tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, được tặng giấy khen Chi bộ có thành tích xuất sắc hàng năm.
- Các tổ chức: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đạt Vững mạnh xuất sắc.
- Hàng năm có từ 70% lao động Tiên tiến trở lên, trong đó có 15% CBGV đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở trở lên.

#### **d) Cơ sở vật chất**

- Phấn đấu đến năm 2025 tất cả các phòng học đều trang bị Smart Tivi kết nối wifi để dạy học và trang bị hệ thống Camera giám sát an ninh trong nhà trường. Đảm bảo đầy đủ máy tính kết nối Internet, có đủ thiết bị dạy học theo qui định, thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các tiết thực hành thí nghiệm.
- Trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường.
- Tạo cảnh quan nhà trường đảm bảo môi trường “Xanh - sạch - đẹp”, tham mưu với các cấp để sơn sửa, chống thấm toàn bộ khu phòng học 2 tầng đã xuống cấp, cải tạo lại nhà để xe học sinh , tường rào vào năm 2023, 2024.

#### **e) Các mối quan hệ của nhà trường**

- Đảm bảo thông tin, báo cáo 2 chiều với các cấp, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.
- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.



- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất, thực hiện học bổng khuyến học và khuyến tài nhằm giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.

#### **IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

##### **1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh**

- Nâng cao chất lượng giảng dạy và đào tạo theo hướng cung cấp tri thức và kỹ năng, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong quá trình tiếp thu kiến thức, tiếp cận với tri thức mới trên mạng và báo chí bổ sung vào bài học.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng học sinh, chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Tăng cường quản lý đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá: tăng cường dự giờ, góp ý giáo viên, nhấn mạnh trọng tâm đánh giá vào công tác đổi mới phương pháp. Thống nhất ra đề kiểm tra nhằm đánh giá thực chất năng lực vận dụng kiến thức của học sinh, chống lối dạy chay, học vẹt, học tủ.

- Chỉ đạo dạy học phân hóa theo năng lực học sinh: dạy theo hướng cá thể hóa, có bài tập nâng cao, câu hỏi khó cho học sinh khá giỏi, đáp ứng chuẩn kiến thức kỹ năng cho học sinh yếu và trung bình.

- củng cố và phát triển các loại hình hoạt động ngoại khóa giúp tăng hứng thú học tập cho học sinh. Tận dụng công năng các phòng chức năng và các phương tiện dạy học hiện đại.

- Chú trọng công tác giáo dục ngoại khóa thực hiện đúng, đủ chương trình giáo dục hướng nghiệp theo sách giáo khoa ở lớp 9, kết hợp với Trung tâm giáo dục thường xuyên-GDNN huyện dạy nghề phổ thông cho học sinh khối 8. Làm tốt công tác tư vấn, phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS vào lớp 10 THPT, trung tâm Giáo dục thường xuyên-GDNN.

- Tăng cường giáo dục toàn diện; Duy trì và đẩy mạnh hơn công tác học sinh giỏi, giáo dục thể chất, năng khiếu.

- Nâng cao và củng cố chất lượng đội ngũ về trình độ chính trị, chuyên môn, tin học. Tổ chức phong trào thiết kế bài giảng điện tử.

##### **2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ**

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đảm bảo chất lượng; bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên, đáp ứng nhu cầu giảng dạy, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhằm nâng cao trình độ chính trị, năng lực chuyên môn. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng trong đội ngũ giáo viên nhân viên, từng bước chuẩn hóa và chuyên môn hóa đội ngũ theo các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường



xuyên cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao năng lực quản lý và giảng dạy cho đội ngũ giáo viên.

- Phát triển hợp lý về số lượng đội ngũ cán bộ - giáo viên, nhất là lực lượng giáo viên có tay nghề cao, có tâm huyết, năng lực và kinh nghiệm giảng dạy.

- Nâng cao tính chuyên nghiệp của lực lượng nhân viên ở văn phòng và các phòng chức năng.

### **3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa**

- Có đầy đủ phòng học, đảm bảo kiên cố và đầy đủ trang thiết bị.

- Phòng làm việc được trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường.

- Bổ sung thường xuyên đồ dùng dạy học và trang thiết bị cần thiết phục vụ cho giảng dạy.

- Xây dựng cảnh quan nhà trường đảm bảo môi trường “Xanh - sạch - đẹp”.

### **4. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin**

- Trường có sử dụng hệ thống số Liên lạc điện tử SMAS để thông tin và liên lạc với phụ huynh học sinh; có hộp thư điện tử để liên hệ, trao đổi thông tin, gửi - nhận văn bản điện tử phục vụ công tác điều hành, trao đổi thông tin một cách kịp thời.

- Sử dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý như: Phần mềm kế toán Misa, phần mềm PMIS, thực hiện báo cáo EMIS.

### **4. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục**

- Xây dựng tạo mối liên kết với các ban ngành, đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp,... để có nguồn hỗ trợ hoạt động của trường.

- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh, đảm bảo 100% học sinh thuộc diện gia đình nghèo, cận nghèo có điều kiện đến trường; chăm lo đời sống vật chất và văn hóa tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên trường.

### **5. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội**

- Đảm bảo giữ mối liên hệ tốt với các cơ quan cấp trên, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.

- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất và động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.



## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Trách nhiệm của Cán bộ quản lý

- Xây dựng kế hoạch hàng năm, triển khai thực hiện chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021 -2025 và tầm nhìn đến năm 2030.
- Công khai chiến lược phát triển của nhà trường trên các hệ thống thông tin, tổ chức rà soát các mục tiêu chiến lược đã đề ra, điều chỉnh (nếu cần) cho phù hợp.
- Tổ chức đánh giá việc thực hiện kế hoạch hành động hàng năm và thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn phát triển của đơn vị.

### 2. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường

- Xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.
- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân theo trách nhiệm của từng thành viên.
- Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên kiểm tra, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả công việc.

### 3. Trách nhiệm của đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch phát triển chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

### 4. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Ban đại diện cha mẹ học sinh phổ biến, triển khai chiến lược của nhà trường trong các phiên họp cha mẹ học sinh. Đóng góp các giải pháp, phối hợp và hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đề ra.
- Hỗ trợ tinh thần, vật chất giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của Kế hoạch chiến lược.

## VI- KIẾN NGHỊ

Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Krông Pắc:

- Phê duyệt và tạo điều kiện tốt cho nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược.
- Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, giúp nhà trường về công tác tham mưu với UBND huyện để được ưu tiên về mặt tài chính, nhân lực nhằm thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

Đối với chính quyền địa phương và UBND huyện Krông Pắc

- Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư xây dựng CSVC nhà trường theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá.

Trên là toàn bộ Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THCS Trần Văn On giai đoạn 2022 – 2026 và tầm nhìn đến năm 2030./.



**Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT;
- UBND xã Ea Knuéc;
- Các Đoàn thể, tổ bộ môn, tổ VP;
- Lưu: VT.

  
**HIỆU TRƯỞNG**  
*[Signature]*  
**Nguyễn Ngọc Huy**

**Phê duyệt của UBND xã Ea Knuéc**

  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
*M. Minh. Dym*

**Phê duyệt của Phòng GDĐT Krông Pắc**

  
*[Signature]*  
**Huỳnh Hồng**